

Số: 176/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 18 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Phương án chuyển đổi Đoạn Quản lý và sửa chữa
đường bộ Tuyên Quang thành công ty cổ phần**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYỀN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ về việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần;

Căn cứ Thông tư số 111/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về xử lý tài chính, xác định giá trị đơn vị sự nghiệp công lập, bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần;

Căn cứ Văn bản số 291/TTg-ĐMDN ngày 01/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc danh mục đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang chuyển thành công ty cổ phần;

Căn cứ Văn bản số 364-TB/TU ngày 11/12/2021 của Tỉnh ủy thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy tại cuộc họp Thường trực Tỉnh ủy ngày 10/12/2021; Văn bản số 349-KL/TU ngày 25/12/2021 của Tỉnh ủy về kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Kỳ họp thứ 16, nhiệm kỳ 2020-2025);

Căn cứ Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 18/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 22/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt và công bố giá trị đơn vị sự nghiệp; giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại Đoạn Quản lý và Sửa chữa đường bộ thời điểm ngày 01/01/2023; Quyết định số 2067/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự toán chi phí chuyển đổi Đoạn Quản lý và sửa chữa đường bộ thành Công ty cổ phần; Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 16/02/2024 Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Phương án sắp xếp lao động của Đoạn quản lý và sửa chữa đường bộ Tuyên Quang; Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 10/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Phương án sử dụng đất của Đoạn quản lý và sửa chữa đường bộ;

Theo đề nghị của Ban chỉ đạo chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập tại Tờ trình số 194/TTr-BCĐ ngày 13/5/2024 về việc đề nghị phê duyệt phương án chuyển đổi Đoạn quản lý và sửa chữa đường bộ Tuyên Quang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chuyển đổi Đoạn quản lý và sửa chữa đường bộ Tuyên Quang thành công ty cổ phần với nội dung chính như sau:

1. Tên công ty cổ phần: CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG TUYÊN QUANG

- Tên giao dịch quốc tế: TUYEN QUANG TRAFFIC CONSTRUCTION AND MANAGEMENT JOINT STOCK COMPANY

- Tên viết tắt: TUYEN QUANG TRAFFIC C&M JSC

- Trụ sở chính: Số 14, đường Lê Đại Hành, Tổ 5, Phường Hưng Thành, TP. Tuyên Quang, Tỉnh Tuyên Quang

2. Công ty cổ phần Quản lý và xây dựng giao thông Tuyên Quang có tư cách pháp nhân kể từ ngày đăng ký doanh nghiệp; thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập; có con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật; được tổ chức và hoạt động theo điều lệ của công ty cổ phần và Luật doanh nghiệp; được đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

3. Hình thức chuyển đổi, Vốn điều lệ và cơ cấu cổ phần phát hành:

3.1. Hình thức chuyển đổi: Bán một phần vốn nhà nước hiện có tại đơn vị

3.2. Vốn điều lệ:

- Vốn điều lệ của công ty cổ phần: 4.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ đồng).

- Mệnh giá một cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.

3.3. Cổ phần phát hành lần đầu: 400.000 cổ phần, trong đó:

- Vốn Nhà nước: 196.000 cổ phần, chiếm 49% vốn điều lệ.

- Cổ phần bán ưu đãi cho người lao động: 123.700 cổ phần, chiếm 30,925% vốn điều lệ, trong đó:

+ Cổ phần bán ưu đãi cho người lao động theo thời gian thực tế làm việc tại khu vực Nhà nước: 79.100 cổ phần, chiếm 19,775% vốn điều lệ.

+ Cổ phần bán cho người lao động theo số năm cam kết làm việc tại Công ty cổ phần 44.600 cổ phần, chiếm 11,150% vốn điều lệ.

- Cổ phần tổ chức Công đoàn: 0 cổ phần.

- Cổ phần bán đấu giá công khai cho các nhà đầu tư thông thường: 80.300 cổ phần, chiếm 20,075% vốn điều lệ.

3.4 Giá khởi điểm:

Giá khởi điểm là 10.000 đồng/cổ phần (Theo Chứng thư thẩm định giá số 0403.05-24/CT-ĐG/VAE ngày 04/3/2024; báo cáo kết quả thẩm định giá số 0403.04-24/BC-ĐG/VAE ngày 04/3/2024 về xác định giá khởi điểm cổ phần khi bán cổ phần lần đầu tại Đoạn Quản lý và Sửa chữa đường của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam).

3.5. Phương thức chào bán cổ phần:

a) Cổ phần ưu đãi cho người lao động:

- Tổng số lao động tại thời điểm xác định giá trị đơn vị sự nghiệp công lập: 52 lao động.

- Tổng số lao động được mua cổ phần ưu đãi theo quy định: 50 lao động.

- Tổng số cổ phần mua theo thời gian làm việc thực tế trong khu vực Nhà nước: 79.100 cổ phần, tương đương giá trị 791.000.000 đồng tính theo mệnh giá chiếm 19,775% vốn điều lệ công ty cổ phần.

- Giá bán: 10.000 đồng/cổ phần x 60% = 6.000 đồng/cổ phần.

- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 03 năm kể từ thời điểm nộp tiền mua cổ phần ưu đãi.

b) Bán cổ phần cho người lao động theo thời gian cam kết làm việc tại Công ty cổ phần:

- Số lao động chuyển sang làm việc tại công ty cổ phần: 45 người.

- Số lao động đăng ký mua cổ phần theo thời gian cam kết làm việc tại công ty cổ phần: 41 người.

- Tổng số cổ phần người lao động đăng ký mua theo số năm cam kết: 44.600 cổ phần, tương đương giá trị 446.000.000 đồng tính theo mệnh giá, chiếm 11,15% vốn điều lệ công ty cổ phần.

- Giá bán: 10.000 đồng/cổ phần.

c) Cổ phần bán đấu giá công khai:

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng.

- Số lượng cổ phần bán đấu giá công khai: 80.300 cổ phần (tương ứng 20,075% vốn điều lệ).

- Giá khởi điểm: 10.000 đồng/cổ phần.

- Phương thức đấu giá: Bán đấu giá công khai.

- Đơn vị tư vấn và tổ chức bán đấu giá cổ phần: Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia.

- Đối tượng tham gia đấu giá: Các nhà đầu tư cá nhân, nhà đầu tư tổ chức trong nước và nước ngoài theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ.

3.6. Thời gian thực hiện bán cổ phần: Hoàn thành việc bán cổ phần lần đầu ra công chúng xong trước ngày 16/7/2024.

4. Phương án sử dụng đất:

Thực hiện theo Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 10/5/2024 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt phương án sử dụng đất của Đoạn Quản lý và Sửa chữa đường bộ.

5. Phương án sắp xếp lao động

- Tổng số lao động tại thời điểm xác định giá trị đơn vị sự nghiệp công lập: 52 lao động;

- Tổng số lao động chuyển sang Công ty cổ phần: 45 người, trong đó nữ: 20 người;

- Tổng số lao động dôi dư: 05 người.

6. Chi phí chuyển đổi: Giám đốc Đoạn quản lý và sửa chữa đường bộ Tuyên Quang quyết định và chịu trách nhiệm về các chi phí thực tế cần thiết phục vụ quá trình cổ phần hóa công ty theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

7. Kinh phí lao động dôi dư: Thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban chỉ đạo chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm chỉ đạo Đoạn quản lý và sửa chữa đường bộ Tuyên Quang tiến hành bán cổ phần theo quy định, thẩm tra và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt quyết toán chi phí cổ phần hóa.

2. Giám đốc Đoạn quản lý và sửa chữa đường bộ Tuyên Quang có trách nhiệm quản lý đơn vị cho đến khi bàn giao toàn bộ tài sản, tiền vốn, lao động cho công ty cổ phần và chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trưởng ban Ban chỉ đạo chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Đoạn quản lý và sửa chữa đường bộ Tuyên Quang và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển DN;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh;
- Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT (Huy.TC)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Giang